

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 09/3/2018

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Vĩnh Trung

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Trịnh Thu Tân, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý 29/2018/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc “Ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 37/2017/HNGĐ-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2018/QĐ-PT ngày 27 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Long H**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: trụ cầu số 29, hành lang 30, đường TX, phường XD, quận BTL, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: trụ cầu số 29, hành lang 30, đường TX, phường XD, quận BTL, thành phố Hà Nội.

3. Người kháng cáo: Anh Nguyễn Long H là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Long H và chị Nguyễn Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/9/2004 tại Ủy ban nhân dân phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn Tân Xuân, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, nay là phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc đến giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo anh H thì nguyên nhân do cách sống của 2 vợ chồng không phù hợp, chị D hay ghen tuông, nghi ngờ anh có tình cảm với người khác nên theo dõi và kiểm soát anh; chị D cư xử không đúng mực với mẹ chồng, khi mẹ anh ốm chị D chưa bao giờ chăm sóc. Ngoài ra, chị D không có việc làm nên anh đưa tiền cho chị D chi tiêu hàng tháng nhưng chị D không rõ ràng các khoản chi tiêu. Vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2016 đến nay. Đến tháng 8/2017 anh đã gửi đơn ly hôn đến Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, nhưng anh đã rút đơn về để cả 2 vợ chồng cùng suy nghĩ, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Nay anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị D. Theo chị D trình bày thì nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do chị không khéo ăn nói và hay ghen nên chị hay nghi ngờ và theo dõi anh H vì anh H hay về muộn. Chị D xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, cùng nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Anh H và chị D xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà P, sinh ngày 04/4/2006 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 24/12/2007. Ly hôn, anh H có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, anh H làm lái xe và 1 số công việc tự do, tổng thu nhập hàng tháng khoảng từ 15 đến 20 triệu đồng.

Nếu phải ly hôn, chị D cũng có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, chị không có việc làm, chi tiêu hàng tháng của mẹ con chị từ tiền cho thuê xưởng ô tô mỗi tháng khoảng 7 triệu đồng.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh H và chị D xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 37/2017/HNGĐ-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Về tình cảm: Không chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Long H đối với chị Nguyễn Thị D.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 11/01/2018 anh Nguyễn Long H có đơn kháng cáo, anh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị D.

- Tại phiên tòa phúc thẩm: anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bên đương sự không tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm, việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: xét mâu thuẫn vợ chồng của anh H và chị D đã trầm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh H và sửa bản án sơ thẩm, cho anh H được ly hôn chị D; về con chung: giao cháu Nguyễn Hà P, sinh ngày 04/4/2006 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 24/12/2007 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị D là 5.000.000 đồng/tháng; về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Nguyễn Long H và chị Nguyễn Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/9/2004 tại Ủy ban nhân dân phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo anh H trình bày thì nguyên nhân mâu thuẫn do cách sống của 2 vợ chồng không phù hợp, chị D hay ghen tuông, nghi ngờ có tình cảm với người khác nên theo dõi và kiểm soát anh; chị D cư xử không đúng mực với mẹ chồng, khi mẹ anh ốm chị D chưa bao giờ chăm sóc. Ngoài ra, chị D không có việc làm nên anh đưa tiền cho chị D chi tiêu hàng tháng nhưng chị D không rõ ràng các khoản chi tiêu. Theo chị D trình bày thì nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do chị không khéo ăn nói và hay ghen nên chị hay nghi ngờ và theo dõi anh H

vì anh H hay về muộn. Nay anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị D; chị D không đồng ý ly hôn anh H vì chị vẫn còn tình cảm với anh H, chị mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế anh H và chị D đã chung sống hạnh phúc được hơn 10 năm, chỉ phát sinh mâu thuẫn từ tháng 10/2016, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do chị D hay ghen nên hay nghi ngờ và theo dõi anh H. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị D chưa đến mức trầm trọng, có khả năng hàn gắn, các bên không vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng nên cần tạo điều kiện cho anh chị có thời gian suy nghĩ lại cải thiện quan hệ vợ chồng, xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc, cùng nhau nuôi dạy con chung. Mặt khác, cả hai con chung của anh chị đều không muốn bố mẹ phải ly hôn. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H là phù hợp quy định của pháp luật, nên kháng cáo của anh H không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm

Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H nên Hội đồng xét xử không xem xét về con chung và tài sản chung.

Về án phí: Do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên anh H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 37/2017/HNGĐ-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm và quyết định như sau:

Không chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Long H đối với chị Nguyễn Thị D.

Về án phí: Anh Nguyễn Long H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm anh H đã nộp theo

biên lai thu số 05713 ngày 03/11/2017 và số 05866 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 09/3/2018.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Vĩnh Trung